

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày 21- 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vừ Vả Chứ.

2. Ông Lò Văn Dưỡng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/HSST- QĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo sau đây:

Lậu Bả N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/12/1986; Nơi sinh huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản PV, xã MV, huyện SC, tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014086002405 cấp ngày 06/4/2021; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; con ông Lậu Bả S (đã chết) và bà Sộng Thị T, sinh năm 1930, có vợ là Vừ Thị T và có 06 con.

Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lậu Bả N: Ông Đặng Văn Quảng - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Người phiên dịch:* Ông Lậu Bả S, trú tại: Bản HM, xã SC, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Có mặt.

** Người bị hại:* Bà Tòng Thị E, sinh năm 1952, trú tại: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Vì Văn P sinh năm: 1953; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Bà Vì Thị P, sinh năm 1972; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

- Ông Vì Văn P1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Ông Vì Văn G, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Ông Vì Văn P2, sinh năm 1984; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Ông Vì Văn P3, sinh năm 1982; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Chị Vì Thị M, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vì Văn P1, bà Vì Thị P, ông Vì Văn G, ông Vì Văn P2, ông Vì Văn P3 và chị Vì Thị M là ông Vì Văn P2, sinh năm 1975; nơi cư trú: Bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, (theo giấy ủy quyền ngày 30/10/2024) có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Lò Thị M. Vắng mặt.
2. Ông Lò Văn X. Vắng mặt.
3. Bà Lò Thị T. Vắng mặt.
4. Bà Tòng Thị H. Vắng mặt.
5. Bà Lò Thị P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lậu Bả N có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Khoảng 06 giờ ngày 15/9/2024, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 26F1-102.35 chở theo vợ là chị Vừ Thị T, sinh năm 1990, cùng trú tại bản PV đi từ bản PV đến Bệnh viện đa khoa huyện Sốp Cộp để khám chữa bệnh cho chị T. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên bản Huổi Ca – Cáp Ven thuộc bản Huổi Ca, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, do đường trơn trượt nên N đi số 3 với tốc độ khoảng 30-35 km/h nhìn thấy bà Tòng Thị E, sinh năm 1952, trú tại bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đang đi bộ một mình trên đường dân sinh phía bên trái giao nhau với đường liên bản Huổi Ca – Cáp Ven. Khi đến khu vực giao nhau (ngã ba) bà E tiếp tục đi sang đường bên phải theo chiều đi của Lậu Bả N, N không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, không bấm còi báo hiệu để người đi đường chú ý quan sát nhường đường mà tiếp tục điều khiển xe đi, khi đến gần N lách sang đường bên phải theo chiều đi của mình để vượt bà E. Cùng lúc đó bà E đi nhanh về phía bên phải do khoảng cách quá gần, N không làm chủ được tốc độ nên phần bánh trước và đầu xe mô tô va chạm vào chân và thắt lưng bên phải bà E làm bà E bị ngã xuống đường. Lậu Bả N, Vừ Thị T và xe mô tô bị ngã sang đường bên phải. Hậu quả Tòng Thị E tử vong, Lậu Bả N, Vừ Thị T bị xây xước ngoài da, chiếc xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập chứng cứ kết quả như sau:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn tại đường liên bản Huổi Ca - Cáp Ven thuộc địa phận bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Đoạn đường không có biển báo hiệu giao thông và không có tín hiệu đèn giao thông, là đường hai chiều, thẳng, mặt đường bê tông bằng phẳng, khô ráo rộng 3,5m, không có vạch phân chia làn đường.

Lề đường bên phải hướng Huổi Ca - Cáp Ven nền đất cứng khô ráo, rộng 1,66m, dốc 45% trong đó phần thấp hơn so với mặt đường 45cm, rộng 90cm, giáp nhà Lò Văn May.

Lề đường bên trái hướng Huổi Ca - Cáp Ven nền đất cứng khô ráo, rộng 90 cm thấp hơn so với mặt đường 02cm, bên trong là nắp cống rộng 60cm giáp đường dân sinh bản Huổi Ca (*Đường bê tông rộng 2,1m, dốc 30% về hướng đường liên bản*).

Phải trái đường được tính theo chiều từ bản Huổi Ca - bản Cáp Ven, lấy mép đường bên phải làm mép đường chuẩn, lấy cột điện bên phải đường chuẩn có ký hiệu "TBA H CA 4A" làm điểm cố định (*Mốc*).

Vị trí số (1) là chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 26F1-102.35 nằm đổ nghiêng trên lề đường bên phải, đầu xe hướng đi bản Cáp Ven, đuôi xe hướng bản Huồi Ca. Trục bánh trước xe mô tô đến mép đường chuẩn là 1,8m; Trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 1,55m (*đều ngoài mép chuẩn*); Trục bánh trước đến mốc là 4,28m.

Cách trục bánh trước xe mô tô tại vị trí (1) về hướng Đông 01m, vị trí số (2) là 01 chiếc mũ bảo hiểm hiệu HELMET (*dạng mũ trùm*) cách mép chuẩn 2,45m, cách Mốc 5,3m.

Cách trục bánh sau xe mô tô tại vị trí (1) về hướng Đông Nam 50cm có vết cày, xước không liên tục ký hiệu vị trí số (3). Điểm đầu vết cày đến vị trí số (2) 01m, chiều dài 65cm rộng trung bình 0,7cm, sâu trung bình 0,2cm.

Cách vị trí số (3) về hướng Tây Nam 1,15m phát hiện vết cày trên lề đường bên phải dài 90cm, rộng 01cm, sâu 0,2cm được xác định là vị trí số (4). Đầu vết cày (4) cách mép đường chuẩn 1,2m. Vết cày dài 90cm, rộng 01cm, sâu 0,5cm.

Cách trục bánh sau xe mô tô tại vị trí (1) về hướng Tây Nam 1,68m phát hiện vết cày trên lề đường bên phải ký hiệu vị trí số (5). Điểm đầu vết cày là từ vị trí số (5), cách mép đường chuẩn 25cm; vết cày dài 27cm, rộng 01cm, sâu 0,2cm.

Cách vị trí số (5) về hướng Nam 02m phát hiện đám dầu vết màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu người) diện 28x7cm ký hiệu là vị trí số (6). Tâm vị trí (6) đến mép đường chuẩn 70cm, đến mốc 8,7m (*được xác định là điểm va chạm*).

Mở rộng hiện trường cách vị trí số (6) về hướng Nam 4,5m phát hiện đám bùn còn ẩm ướt tại vị trí giữa đường và bên mép lề đường bên phải dài 2,1m, rộng 65cm, cao 2,5cm.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26F1-102.35, kết quả: Cao su chân gương bên trái, nắp trước tay lái và thanh đỡ chân chính bên phải có vết xước; Ốp biển số tách rời; Hệ thống còi, xi nhan, đèn pha, phanh chân hoạt động bình thường; Phanh tay liệt, không hoạt động, không có tác dụng; Xe đang ở số 3.

- Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lậu Bả N, Vừ Thị Thọ.

Lậu Bả N: Đầu gối trái bị xây xước da, rỉ máu, kích thước (06 x 03)cm; Mặt trong mu bàn chân trái có 02 vết xây xước da, kích thước lần lượt (0,2 x 0,3)cm và (0,5 x 0,5)cm các bộ phận khác bình thường.

Vừ Thị Thọ: Đầu gối trái bị xây xước da, kích thước (03 x 03)cm các bộ phận khác bình thường.

- Kết quả khám nghiệm tử thi đối với bà Tòng Thị E.

Vùng thái dương phải trên đỉnh vành tai 2cm có vết xây xước bầm tím diện (8 x 6)cm, xung quanh sưng nề diện (11 x 10)cm; Hai lỗ mũi và miệng có máu chảy ra; Mặt sau trong 1/3 trên cẳng tay phải có vết xây xước da bầm tím diện (9 x 3)cm, mặt sau khớp ngón hai bàn tay trái có vết xây xước da (0,2 x 0,2)cm, mặt mu khớp đốt 1,2 ngón 2 bàn tay trái có vết xây xước da kích thước (0,5 x 0,3)cm; Tại vùng xương bả vai phải có các vết xây xước da diện (10 x 4)cm; Tại vùng thắt lưng hông bên phải có các vết xây xước da diện (09 x 07)cm.

Mổ tử thi: Mở vùng đầu thấy tổ chức dưới da, cơ, vùng thái dương phải bầm tụ máu, máu ngấm nhiều làm bóc tách da đầu. Xương thái dương phải có đường vỡ ngang dài 4cm rộng 0,1cm, qua đường vỡ có nhiều máu chảy ra.

Ngày 15/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định nguyên nhân chết đối với bà Tông Thị E. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 1879/KLGĐTT-PC09 ngày 27/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não: Vỡ xương thái dương phải, chảy máu nội sọ. Thời gian chết: Trước thời điểm khám nghiệm từ 06 - 08 giờ"

Ngày 17/9/2024, Lậu Bả N và Vừ Thị Thọ đã có đơn từ chối giám định thương tích liên quan đến tai nạn giao thông do vết thương nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Ngày 18/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định vận tốc của xe mô tô tại thời điểm xảy ra tai nạn là bao nhiêu km/h. Kết luận giám định số 1855 ngày 23/9/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Không đủ cơ sở kết luận vận tốc xe mô tô BKS 26F1 – 102.35 tại thời điểm xảy ra tai nạn là bao nhiêu km/h (vì không có quy chuẩn số ma sát mặt đường đối với xe mô tô)"*

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và test kiểm tra ma túy đối với Lậu Bả N quả kiểm tra nồng độ cồn 0,00mg/lít khí thở và kết quả test kiểm tra ma túy cho kết quả âm tính.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình bị hại ông Vì Văn P1 và bị cáo Lậu Bả N đã thỏa thuận bồi thường về chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, với tổng số tiền là 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 26F1 – 102.35 là tài sản hợp pháp của bị cáo Lậu Bả N. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, chờ xử lý theo quy định.

Do các hành vi trên tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKSSC ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố bị cáo Lậu Bả N về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lậu Bả N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lậu Bả N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lậu Bả N cho UBND xã Mường Và, huyện Sốp Cộp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 13,584,585, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường xong số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) cho đại diện gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Trả cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 26F1 – 102 và 01 mũ bảo hiểm.

Phần tranh luận:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì.

Người bào chữa bị cáo ông Đặng Văn Quảng trình bày: Căn cứ vào tính chất mức độ nhân thân của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng cải tạo không giam giữ.

Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ vào tình hình vi phạm tham gia giao thông đường bộ trên địa bàn huyện Sốp Cộp trong thời gian qua có chiều hướng ra tăng và diễn biến phức tạp, bị cáo là người hiểu biết pháp luật đã được các tổ chức

tuyên truyền phổ biến, do đó đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về hình phạt và mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vì Văn P1, bà Vì Thị P, ông Vì Văn G, ông Vì Văn P2, ông Vì Văn P3 và chị Vì Thị M vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy các đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có ủy quyền cho ông Vì Văn P; người làm chứng có đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo. Xét thấy việc vắng mặt người đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lậu Bả N khai báo toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 15/9/2024 Lậu Bả N có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26F1-102.35 chở theo vợ là chị Vừ Thị T, khi đi đến đoạn đường liên bản Huổi Ca – Cáp Ven thuộc bản HC, xã MV, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La khi nhìn thấy phía trước bà Tòng Thị E đang đi bộ sang đường Lậu Bả N không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, không bấm còi báo hiệu để người đi đường chú ý quan sát nhường đường mà tiếp tục điều khiển xe, do không làm chủ tốc độ, khoảng cách quá gần nên phần bánh trước và đầu xe mô tô va

chạm vào chân và thất lưng bên phải bà E làm bà E bị ngã xuống đường. Hậu quả làm bà Tòng Thị E tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 đồng thời vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy bị cáo Lậu Bả N đã phạm tội Vi phạm quy định tham gia giao thông đường bộ, thuộc trường hợp “*Làm chết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, an toàn trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ quy định quan sát, giảm tốc độ nhường đường cho người đường đi bộ là vi phạm pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội là bài học cảnh tỉnh cho những người tham gia giao thông không chấp hành pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lậu Bả N chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, không vi phạm điều cấm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã kịp thời, động viên, thăm hỏi, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay đại diện gia đình bị hại thiết tha xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, lỗi một phần thuộc về bị hại khi qua đường không quan sát nhường đường cho phương tiện tham gia giao thông. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo và các quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy không cần thiết xử phạt bị cáo Lậu Bả N hình phạt tù giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử trách và giao bị cáo cho UBND xã Mường Và, huyện Sốp Cộp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử trách, để bị cáo tiếp tục rèn luyện, lao động cải tạo, cũng như để bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm và an ninh trật tự, an toàn xã hội, với các quy định của pháp luật nên mức án Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Do vậy không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo. Nên HĐXX xử phạt bị cáo đủ thời gian để giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhìn nhận, sửa chữa lỗi lầm đã phạm phải.

[6] Xét về hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Xét thấy bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, hành nghề do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tại nạn bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp bị hại ông Vì Văn Phương đã nhận đủ số tiền trên, tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường khoản nào khác, việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên HĐXX cần ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 nhãn hiệu HONDA, Biển kiểm soát 26F1 – 102.35 và 01 mũ bảo hiểm là tài sản hợp pháp của bị cáo Lưu Bả N. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin lại nên cần xem xét trả lại cho bị cáo theo quy định.

[8] Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nên cần tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú đến khi nhận được Quyết định thi hành án và bản án.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, do đó căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Bả N, phạm tội: *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.*

2. Xử phạt bị cáo Lưu Bả N 22 (Hai mươi hai) tháng tù cho nhưng hưởng án treo, thời gian thử thách 44 (Bốn mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lưu Bả N cho UBND xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định luật thi hành án 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.....theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

- Tiếp tục cấm bị cáo Lậu Bả N đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường xong số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) cho đại diện gia đình bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Lậu Bả N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu xanh – đen- bạc, BKS 26F1 – 102.35, số khung: RLHJA 3906HY592507, số máy: JA39E0567665 và 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu HELMET.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/01/2025)

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lậu Bả N.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2025).

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đèo Văn Quỳnh

